

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông Quý 3, phương hướng nhiệm vụ Quý 4 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định các chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Văn phòng Chính phủ và việc quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong Quý 3 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Quý 3 năm 2021, UBND tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã bám sát nội dung Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 01/02/2021 về kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh để tổ chức thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả và đúng quy định.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành các văn bản để hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo, điều hành liên quan đến công tác kiểm soát TTHC như: Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 4066/UBND-PC₁ ngày 28/6/2021 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo tại các Nghị quyết của Chính phủ, Văn phòng Chính phủ về cung cấp DVCTT và cơ chế một cửa; Văn bản số 5864/UBND-NC₂ ngày 06/9/2021 rà soát, cập nhật, đẩy mạnh triển khai, cung cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 trong năm 2021; Văn bản số 4540/UBND-PC ngày 13/7/2021 chỉ đạo Sở Tư pháp triển khai thực hiện dịch vụ Công, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Văn bản số 5770/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 về việc quán triệt, thực hiện công tác cải cách hành chính, sáp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, quản lý về công tác bổ nhiệm, tuyển dụng; các văn bản đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến công tác cải cách hành chính, cải cách TTHC, kiểm soát TTHC và Đề án chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích...

2. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Trong Quý 3 năm 2021, UBND tỉnh Hà Tĩnh không ban hành Văn bản QPPL có quy định TTHC nên không phải đánh giá tác động TTHC.

3. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Trong Quý 3 năm 2021, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành 06 văn bản QPPL, nhưng không có văn bản liên quan đến quy định TTHC nên không phải thẩm định, thẩm tra (*các văn bản được đăng tải trên <http://congbao.hatinh.gov.vn>*).

4. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

a) Về công bố danh mục TTHC:

Trong Quý 3 năm 2021, trên cơ sở các Quyết định công bố TTHC của các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành 13 Quyết định công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết TTHC của các sở, ngành gồm: Giáo dục và Đào tạo (01), Ngoại vụ (01), Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (02), Văn hóa, Thể thao và Du lịch (01), Lao động - Thương binh và Xã hội (03), Tư pháp (02), Kế hoạch và Đầu tư (01), Tài nguyên và Môi trường (01), Giao thông vận tải (01). Trong đó, số lượng TTHC công bố áp dụng tại địa phương là 174 thủ tục, số lượng TTHC đã được tích hợp dữ liệu và nhập sửa đổi, bổ sung thông tin trên CSDLQG là 174 thủ tục (*chi tiết tại Biểu 3b kèm theo*).

Tính đến ngày 14/9/2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có 78 Quyết định công bố Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC còn hiệu lực với 1.853 TTHC, trong đó có 1.357 TTHC cấp tỉnh, 256 TTHC cấp huyện, 114 TTHC cấp xã và 126 TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền.

b) Về công khai và đăng nhập TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia:

Tất cả các TTHC sau khi được công bố, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; đồng thời đăng tải trên trang, cổng thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương và trên Cổng thông tin Dịch vụ công trực tuyến của UBND tỉnh Hà Tĩnh theo đúng quy định; đồng thời nhập và đăng tải, công khai các TTHC lên CSDL quốc gia về TTHC ngay sau công bố để cá nhân, tổ chức tra cứu, thực hiện.

5. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Việc rà soát, đánh giá TTHC nhằm đưa ra các phương án đơn giản hóa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 01/02/20221 về kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh, trong đó UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã trên cơ sở các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình nghiên cứu, lựa chọn các TTHC có thành phần hồ sơ phức tạp, chồng chéo, thời hạn giải quyết dài, điều kiện thực hiện TTHC khó khăn để đưa vào Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức rà soát, đánh giá TTHC, gửi kết quả về UBND tỉnh Hà Tĩnh để xem xét, quyết định.

Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá TTHC của các đơn vị, địa phương gửi về, dự kiến trong Quý 4 năm 2021 UBND tỉnh Hà Tĩnh sẽ ban hành Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC gửi Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương theo quy định.

6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Trong Quý 3 năm 2021, UBND tỉnh Hà Tĩnh nhận được 06 phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và hành vi hành chính. Các phản ánh, kiến nghị đã giao Văn phòng UBND tỉnh phân loại và chuyển đến các cơ quan, đơn vị, địa phương để xử lý, trả lời công dân và công khai phản ánh kiến nghị Hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia về phản ánh, kiến nghị.

(Chi tiết tại Biểu số II 05b/VPCP/KSTT kèm theo)

7. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC

a) Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Qua nắm bắt, theo dõi, kiểm tra thực tế tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Các khâu tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả TTHC đều thực hiện theo đúng quy trình nội bộ đã được UBND tỉnh công bố, niêm yết công khai. Các Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả, Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ...được lập đầy đủ, chặt chẽ và lưu trữ cùng hồ sơ TTHC một cách khoa học, tạo thuận lợi cho việc theo dõi, giám sát, kiểm soát quá trình giải quyết TTHC của các đơn vị, địa phương.

Mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tuy vậy tỉnh Hà Tĩnh đã kịp thời ban hành các Chương trình, Kế hoạch triển khai quyết liệt phòng, chống dịch, ứng phó với các tình huống phát sinh nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các ca lây nhiễm dịch; đồng thời ban hành các văn bản đôn đốc, chỉ đạo điều hành, trong đó có chỉ đạo việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp đảm bảo kịp thời, an toàn, hiệu quả; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm hạn chế việc tiếp xúc trực tiếp, góp phần phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công qua dịch vụ bưu chính công ích, qua đó, tiếp tục nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các TTHC, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp, qua đó góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo động lực cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị cũng như phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc chuyên môn của cán bộ, công chức; tiết kiệm chi phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận Một cửa cấp xã cho các đơn vị khi tham gia thí điểm.

b) Về kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC

Trong Quý 3 năm 2021, tổng số hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết ở 03 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là 201.090 hồ sơ, cụ thể: Cấp tỉnh tiếp nhận 55.911 hồ sơ; UBND cấp huyện tiếp nhận 21.364 hồ sơ; UBND cấp xã tiếp nhận 123.815 hồ sơ, trong đó:

- Số hồ sơ mới tiếp nhận trực tuyến là 23.371 hồ sơ (*cấp tỉnh tiếp nhận 5.695 hồ sơ, cấp huyện tiếp nhận 4.527 hồ sơ, cấp xã tiếp nhận 13.149 hồ sơ*).
- Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính) là 168.612 hồ sơ (*cấp tỉnh tiếp nhận 44.856 hồ sơ, cấp huyện tiếp nhận 14.219 hồ sơ, cấp xã tiếp nhận 109.537 hồ sơ*).
- Số hồ sơ kỳ trước chuyển qua là 9.107 hồ sơ (*cấp tỉnh tiếp nhận 5.360 hồ sơ, cấp huyện tiếp nhận 2.618 hồ sơ, cấp xã tiếp nhận 1.129 hồ sơ*).
- Tổng số hồ sơ đã giải quyết là 189.232 hồ sơ (*trả trước hạn 87.110 hồ sơ, trả đúng hạn 101.945 hồ sơ, quá hạn 177 hồ sơ*).
- Tổng số hồ sơ đang giải quyết là 11.858 hồ sơ (*trong hạn là 11.789 hồ sơ, quá hạn là 69 hồ sơ*).

(Chi tiết tại Biểu số II 06c/VPCP/KSTT/KITH kèm theo).

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, UBND tỉnh đã công bố 920 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; 124 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và 53 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, trong đó bao gồm các dịch vụ công do Thủ tướng Chính phủ giao. Trong Quý 3 năm 2021 tỷ lệ hồ sơ phát sinh qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 là 23.371/201.090 (đạt 11,62%) hồ sơ (*trong đó: cấp tỉnh 5.695/55.911 (đạt 10,18%) hồ sơ; cấp huyện 4.527/21.364 (đạt 21,18%) hồ sơ; cấp xã 13.149/123.815 (đạt 10,61%) hồ sơ*).

(Chi tiết tại phụ biểu II.08/VPCP/KSTT kèm theo)

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã đã triển khai công tác tuyên truyền cải cách TTHC, tổ chức phổ biến, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ các nội dung theo Kế hoạch tuyên truyền CCHC của tỉnh mà trọng tâm là việc triển khai thực hiện cải cách, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa TTHC trong giải quyết công việc giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp đến từng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ.

Công tác tuyên truyền trên các Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương cũng được chú trọng, các TTHC được cập nhật, công khai kịp thời. Đăng tải các tin bài, văn bản chỉ đạo điều hành liên quan về hoạt động cải cách TTHC để người dân, tổ chức và doanh nghiệp biết và thực hiện.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: thường xuyên có các bản tin, phóng sự ngắn về công tác CCHC trong chương trình thời sự hàng ngày. Thông tin kịp thời về các văn bản, nghị quyết các chính sách liên quan đến CCHC và những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong Nhân dân liên quan đến các TTHC; giới thiệu các mô hình mới, những nhân tố mới trong việc thực hiện CCHC như việc áp dụng CNTT, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng CNTT ở cấp xã... Phát sóng trên Truyền hình Hà Tĩnh các chuyên đề về CCHC¹.

Ngoài ra, các Chuyên đề Pháp luật và cuộc sống trên sóng truyền hình, Mục “Văn bản pháp luật” trên sóng phát thanh đã giới thiệu văn bản quy định về chính sách pháp luật đất đai, thuế, công thương, về tinh giảm biên chế, về vấn đề cấp phép khai thác khoáng sản, về cải cách TTHC tiến tới xây dựng nền hành chính hiện đại hóa; dịch vụ công trực tuyến, lồng ghép tuyên truyền về CCHC trong các chuyên đề, chuyên mục².

- Báo Hà Tĩnh đã tăng cường số lượng, thời lượng các tin, bài, ảnh về kết quả, bài học kinh nghiệm; tuyên truyền, biểu dương các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong công tác CCHC. Trong Quý III, trên các ấn phẩm báo in và báo điện tử, Báo Hà Tĩnh đã đăng tải 70 tin và ảnh về công tác CCHC, tập trung phản ánh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; kết quả giải quyết hành chính của các cơ quan, đơn vị; hiệu quả của các trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện³.

- Báo chí Trung ương và tỉnh bạn có thông báo hoạt động trên địa bàn cũng đã có trên 60 tin, bài tuyên truyền về công tác CCHC của tỉnh, trong đó tập trung tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, xã; hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã; các nỗ lực, giải pháp của tỉnh trong đẩy mạnh CCHC, góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền các chủ trương, quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC, nêu tên các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác CCHC và nêu nhiều vụ việc bức xúc của người dân, doanh nghiệp, nhiều hiện tượng những nhiễu; cửa quyền, lăng phí của một số cơ quan, đơn vị... góp phần ngăn chặn các sai trái, tiêu cực.

10. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Công tác kiểm tra việc thực hiện cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện lồng ghép vào công tác kiểm tra, đánh giá

¹ Các chuyên đề về CCHC: Nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; Vì sao chỉ số PAPI tăng điểm? Dịch vụ công trực tuyến - giải pháp an toàn trong mùa dịch; Nỗ lực cải thiện chỉ số hiện đại hóa hành chính; Đề dịch vụ công trực tuyến hoạt động thực chất...

² Các chuyên đề, chuyên mục: "Gặp gỡ đối thoại", "Doanh nghiệp hội nhập và phát triển", "Vấn đề cùng quan tâm", "Nông thôn mới", "Trang Truyền hình các địa phương"...

³ Thay đổi thói quen người dân trong giải quyết thủ tục hành chính để phòng dịch; TP Hà Tĩnh xây dựng chính quyền thân thiện bắt đầu từ người cán bộ; Công an Hương Sơn khai trương địa điểm giải quyết các thủ tục hành chính; Ở nhà “kích chuột” làm thủ tục nộp thuế, tiền thừa tự về tài khoản doanh nghiệp; Người có công Hà Tĩnh phấn khởi nhận trợ cấp ưu đãi qua hệ thống buru điện; TP Hà Tĩnh tiếp nhận 822 hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; Hà Tĩnh đứng thứ 11 cả nước về chỉ số hài lòng với sự phục vụ của cơ quan hành chính Các sở, ngành Hà Tĩnh khuyến nghị người dân, doanh nghiệp giao dịch hồ sơ trực tuyến ...

CCHC năm 2021 chung của tỉnh, công tác thanh tra công vụ. Theo đó, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về kiểm tra, đánh giá công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Trong Quý 3, UBND tỉnh đã thành lập 02 Tổ kiểm tra CCHC tại các đơn vị, địa phương gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và UBND các huyện: Đức Thọ (bao gồm 02 xã: thị trấn Đức Thọ, Tân Hương), Hương Khê (bao gồm 02 xã: Phú Phong, Điện Mỹ), Can Lộc (bao gồm 02 xã: Quang Lộc, Gia Hanh).

Bên cạnh đó, Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh (được thành lập tại Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 14/5/2021) thực hiện hậu kiểm việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ TTHC của các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư.

Trong Quý 4 sẽ tiến hành kiểm tra, đánh giá tổng thể các đơn vị, địa phương để thực hiện chấm điểm chỉ số CCHC theo Bộ tiêu chí của UBND tỉnh.

11. Nội dung khác

- Chỉ đạo kiện toàn Hệ thống cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, phát huy vai trò tích cực trong công tác kiểm soát TTHC.

- Hệ thống cán bộ công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã đã được phê duyệt, kiện toàn theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Bố trí nhân viên Bưu điện thay cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp theo Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công qua dịch vụ bưu chính công ích

- Khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm gửi nhận văn bản, văn bản chỉ đạo điều hành, hồ sơ công việc và các trang điều hành tác nghiệp, công báo điện tử; thực hiện đúng các nội dung quy định Nghị định số 30/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác Văn thư.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung

Mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 có những diễn biến phức tạp, tuy vậy, công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh trong Quý 3 năm 2021 đã có những kết quả tích cực. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã đã tích cực trong việc triển khai các kế hoạch của UBND tỉnh, các văn bản hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo, điều hành. Bên cạnh những nhiệm vụ thường xuyên trong công tác kiểm soát TTHC, UBND tỉnh đã triển khai đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ do Chính phủ, Văn phòng Chính phủ giao.

Công tác cập nhật, công bố danh mục TTHC theo các Quyết định của Bộ, ngành Trung ương được các sở, ban, ngành tích cực thực hiện. Hầu hết TTHC các lĩnh vực áp dụng trên địa bàn tỉnh được công bố chuẩn hóa ở cả 3 cấp chính quyền và được niêm yết, công khai đầy đủ, đúng quy định và bằng nhiều hình thức phong phú; quá trình giải quyết TTHC được công khai minh bạch ngay từ khi tiếp nhận cho đến giải quyết và trả kết quả; nhiều TTHC được rút ngắn thời gian thực hiện,

đơn giản hóa thành phần hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC.

Trong Quý 3, UBND tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, trong đó đặt ra các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và thời hạn hoàn thành, đảm bảo theo đúng quy định, đồng thời mang lại hiệu quả tích cực trong việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 1104/TTg-KSTT ngày 25/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai xây dựng Đề án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính, Chủ tịch UBND tỉnh cũng đã giao các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện rà soát, đánh giá lại các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình và đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết TTHC, tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ trong Quý 4 theo quy định.

Ngoài ra, công tác kiểm tra được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên quan tâm, chỉ đạo thực hiện và có những đánh giá khách quan về công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, tỉnh đã có các văn bản chỉ đạo kịp thời, nhằm tăng cường công tác này trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

2. Khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC vẫn còn tình trạng chậm trễ, quá thời hạn giải quyết, đặc biệt là ở cấp huyện, cấp xã. Nguyên nhân của việc quá hạn, chậm giải quyết hồ sơ TTHC là do thiếu biện chế; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và giữa các cấp chưa chặt chẽ, nhịp nhàng; cơ sở vật chất chưa đảm bảo... và một số nguyên nhân khác.

- Một số Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành Trung ương gửi về các địa phương chậm, dẫn đến gây khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong việc cập nhật công bố danh mục TTHC và tổ chức thực hiện TTHC.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ 4 NĂM 2021

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương liên quan về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cá nhân, tổ chức, đồng thời đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện để đẩy mạnh việc giải quyết TTHC qua dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành thường xuyên cập nhật, công bố danh mục, quy trình nội bộ giải quyết TTHC nhằm chuẩn hóa TTHC cấp tỉnh, huyện, xã theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ; tổ chức niêm yết, công khai toàn bộ TTHC tại Trung tâm Phục vụ

hành chính công tinh, cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã theo quy định và bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh đối với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai thực hiện Báo cáo định kỳ theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP thực hiện báo cáo qua Hệ thống báo cáo của Chính phủ về công tác kiểm soát TTHC theo đúng quy định.

- Hướng dẫn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho cán bộ đầu mối tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, cái cách TTHC tại đơn vị, địa phương.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để công tác kiểm soát TTHC ngày càng phát huy hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ tốt hơn cho các tổ chức, cá nhân; cũng như sớm khắc phục những vướng mắc, giảm thiểu phiền hà, khó khăn trong thực hiện các TTHC, UBND tỉnh Hà Tĩnh kiến nghị, đề xuất một số nội dung sau:

1. Văn phòng Chính phủ:

- Nâng cấp Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu quả, dễ khai thác, sử dụng.

- Đôn đốc, chỉ đạo các Bộ, ngành kịp thời cập nhật các văn bản, chuẩn hóa các TTHC để địa phương có căn cứ thực hiện; đặc biệt là cập nhật kịp thời lên CSDLQG về TTHC vì thời gian qua một số Bộ, ngành đã công bố TTHC nhưng chưa cập nhật, đăng tải lên CSDLQG về TTHC; sửa đổi, bổ sung cắt giảm các quy định về TTHC không cần thiết theo hướng: đơn giản, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Quan tâm tổ chức tập huấn, hướng dẫn các nội dung tại Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính”; việc tích hợp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Hệ thống báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP...

2. Bộ Xây dựng: nhằm đảm bảo được tiến độ giải ngân vốn đầu tư công của địa phương theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị Bộ Xây dựng xem xét, công bố thủ tục Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật sử dụng vốn đầu tư công do UBND tỉnh quyết định đầu tư hoặc Văn bản hướng dẫn cụ thể cho các địa phương có căn cứ thực hiện (cấp tỉnh và cấp huyện); Thủ tục Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình lập báo cáo kinh tế kỹ thuật do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh hoặc Văn bản hướng dẫn cụ thể cho các địa phương có căn cứ thực hiện.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (thay thế Thông tư số 06/2020/TT-

BKHD/T ngày 18/9/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư), đồng thời chuẩn hóa các TTHC thuộc lĩnh vực đầu tư để địa phương có cơ sở thực hiện.

Trên đây là tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông Quý 3 và phương hướng nhiệm vụ Quý 4 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo Văn phòng Chính phủ tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định./.

Đối tượng:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Chánh VP, các Phó CVP;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NC₂.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Hồng Linh

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA UBND TỈNH HÀ TĨNH**

Kỳ báo cáo: Quý 3/2021

(Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021)

Đơn vị báo cáo: UBND tỉnh Hà Tĩnh

Đơn vị nhận báo cáo: Văn phòng Chính phủ

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3) = (4) + (5) + (6)	(4)	(5)	(6)	(7) = (8) + (9) + (10)	(8)	(9)	(10)	(11) = (12) + (13)	(12)	(13)
A Tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND tỉnh												
I	TTHC do Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận, giải quyết TTHC	819	466	353	0	791	355	436	0	28	28	0
1	Lĩnh vực Thành lập doanh nghiệp	683	466	217	0	673	300	373	0	10	10	0
2	Lĩnh vực xây dựng cơ bản	73	0	73	0	69	30	39	0	4	4	0
3	Lĩnh vực đầu tư	63	0	63	0	49	25	24	0	14	14	0
II	TTHC do Sở Công Thương tiếp nhận, giải quyết TTHC	2909	2871	35	3	2903	22	2881	0	6	6	0
1	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	9	7	2	0	7	4	3	0	2	2	0
2	Lĩnh vực Điện	3	0	2	1	1	0	1	0	2	2	0
3	Lĩnh vực Hóa chất	3	0	3	0	3	1	2	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Kinh doanh khí	1	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0
5	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước	25	3	22	0	25	16	9	0	0	0	0
6	Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Vật liệu nô công nghiệp	3	0	3	0	3	1	2	0	0	0	0
8	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại	2864	2861	1	2	2863	0	2863	0	1	1	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
III	TTHC do Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận, giải quyết TTHC	201	129	10	62	183	0	183	0	18	18	0
1	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	117	46	9	62	99	0	99	0	18	18	0
2	Lĩnh vực Hệ thống văn bằng chứng chỉ	84	83	1	0	84	0	84	0	0	0	0
IV	TTHC do Sở Giao thông Vận tải tiếp nhận, giải quyết TTHC	7994	460	7284	250	7734	38	7696	0	260	260	0
1	Phù hiệu các loại	111	111	0	0	111	0	111	0	0	0	0
2	Giấy phép xe tập lái	99	99	0	0	99	0	99	0	0	0	0
3	Giấy phép liên vận Việt-Lào	179	178	1	0	179	0	179	0	0	0	0
4	Giấy phép KĐVT	15	15	0	0	15	0	15	0	0	0	0
5	Cấp đổi, cấp lại GPLX	1749	0	1499	250	1499	0	1499	0	250	250	0
6	Cấp mới GPLX	5747	0	5747	0	5747	0	5747	0	0	0	0
7	Đăng ký xe máy chuyên dùng	21	0	21	0	21	0	21	0	0	0	0
8	Cấp GCN xe cơ giới cải tạo	15	0	15	0	15	0	15	0	0	0	0
9	Cấp phép thi công	12	12	0	0	11	9	2	0	1	1	0
10	Chấp thuận xây dựng công trình	5	5	0	0	5	1	4	0	0	0	0
	Thẩm định thiết kế	41	40	1	0	32	28	4	0	9	9	0
V	TTHC do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, giải quyết TTHC	3566	88	3273	205	3394	1311	2082	1	172	170	2
1	Lĩnh vực An toàn lao động	15	14	1	0	13	13	0	0	2	2	0
2	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	1	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0
3	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	3	0	3	0	1	1	0	0	2	2	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận			Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
4	Lĩnh vực Lao động, tiền lương, quan hệ lao động	30	10	18	2	26	15	10	1	4	4	0
5	Lĩnh vực Người có công	1674	34	1495	145	1538	406	1132	0	136	134	2
6	Lĩnh vực Việc làm	1843	30	1755	58	1816	876	940	0	27	27	0
VI	TTHC do Sở Ngoại vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC	20	20	0	0	18	5	13	0	2	2	0
1	Lĩnh vực đối ngoại	20	20	0	0	18	5	13	0	2	2	0
VII	TTHC do Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận, giải quyết TTHC	244	54	176	14	233	32	201	0	11	11	0
1	Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y	31	5	25	1	30	10	20	0	1	1	0
2	Lĩnh vực Lâm nghiệp	27	0	25	2	23		23	0	4	4	0
3	Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	10	4	4	2	10	2	8	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Quản lý Công trình xây dựng cơ bản	14	0	14	0	12	0	12	0	2	2	0
5	Lĩnh vực Thuỷ lợi	10	0	9	1	9		9	0	1	1	0
6	Lĩnh vực Thủy sản	123	35	85	3	120	20	100	0	3	3	0
7	Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	29	10	14	5	29		29	0	0	0	0
VIII	TTHC do Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC	151	42	79	30	127	0	127	0	24	24	0
1	Lĩnh vực Hội và Tổ chức phi Chính phủ	1	0	0	1	1	0	1	0	0	0	0
2	Lĩnh vực Công chức, viên chức	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1	0
3	Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng	135	41	76	18	123	0	123	0	12	12	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
4	Lĩnh vực Tôn giáo	14	0	3	11	3	0	3	0	11	11	0
IX	TTHC do Sở Tài chính tiếp nhận, giải quyết TTHC	756	733	10	13	749	725	24	0	7	7	0
1	Lĩnh vực Quản lý công sản	31	8	10	13	24	0	24	0	7	7	0
2	Lĩnh vực Tài chính - Ngân sách	725	725	0	0	725	725	0	0	0	0	0
X	TTHC do Sở Xây dựng tiếp nhận, giải quyết TTHC	474	54	368	52	422	179	243	0	52	52	0
1	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng	47	0	47	0	40	18	22	0	7	7	0
2	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	83	1	74	8	67	24	43	0	16	16	0
3	Lĩnh vực Xây dựng	344	53	247	44	315	137	178	0	29	29	0
XI	TTHC do Sở Tư pháp tiếp nhận, giải quyết TTHC	2705	44	2329	332	2477	2384	93	0	228	228	0
1	Lĩnh vực thanh tra	5	0	5	0	5	0	5	0	0	0	0
2	Lĩnh vực lý lịch tư pháp	2693	44	2317	332	2465	2384	81	0	228	228	0
3	Lĩnh vực công chứng	4	0	4	0	4	0	4	0	0	0	0
4	Lĩnh vực đấu giá tài sản	3	0	3	0	3	0	3	0	0	0	0
XII	TTHC do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận, giải quyết TTHC	42	26	16	0	41	0	41	0	1	1	0
1	Lĩnh vực du lịch	16	0	16	0	16	0	16	0	0	0	0
2	Lĩnh vực thể dục, thể thao	2	2	0	0	2	0	2	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở	24	24	0	0	23	0	23	0	1	1	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
XIII	TTHC do Sở Y tế tiếp nhận, giải quyết TTHC	665	214	299	152	531	377	154	0	134	134	0
1	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	5	0	5	0	5	5	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực Dược phẩm	352	132	150	70	282	197	85	0	70	70	0
3	Lĩnh vực Giám định Y khoa	93	0	67	26	64	59	5	0	29	29	0
4	Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh	201	72	73	56	166	112	54	0	35	35	0
5	Lĩnh vực Trang thiết bị y tế	7	7	0	0	7	2	5	0	0	0	0
6	Lĩnh vực Y tế dự phòng	7	3	4	0	7	2	5	0	0	0	0
XIV	TTHC do Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận, giải quyết TTHC	153	142	6	5	20	17	3	0	133	133	0
1	Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ	2	2	0	0	2	1	1	0	0	0	0
2	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	15	10	0	5	13	13	0	0	2	2	0
3	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ	129	129	0	0	0	0	0	0	129	129	0
4	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	7	1	6	0	5	3	2	0	2	2	0
XV	TTHC do Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, giải quyết TTHC	34879	273	30384	4222	27601	16752	10849	0	7278	7278	0
1	Lĩnh vực Đất đai	317	113	112	92	152	135	17	0	165	165	0
2	Lĩnh vực Môi trường	78	20	51	7	63	61	2	0	15	15	0
3	Lĩnh vực Tài nguyên nước	31	0	21	10	11	11	0	0	20	20	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
4	Lĩnh vực Khoáng sản	40	0	35	5	31	31	0	0	9	9	0
5	Lĩnh vực biển và hải đảo	12	0	11	1	9	9	0	0	3	3	0
6	Lĩnh vực giao dịch bảo đảm	37	0	37	0	37	1	36	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Đo đạc bản đồ	1	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0
8	Hồ sơ lĩnh vực đất đai tiếp nhận tại Trung tâm HCC cấp huyện	34363	140	30116	4107	27298	16504	10794	0	7065	7065	0
XVI	TTHC do Sở Thông tin và Truyền thông tiếp nhận, giải quyết TTHC	26	25	0	1	22	0	22	0	4	4	0
1	Lĩnh vực báo chí, xuất bản	24	24	0	0	21	0	21	0	3	3	0
2	Lĩnh vực bưu chính	1	0	0	1	0	0	0	0	1	1	0
3	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	1	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0
XVII	TTHC do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tiếp nhận, giải quyết TTHC	282	54	209	19	213	101	112	0	69	69	0
1	Đầu tư	38	0	21	17	12	5	7	0	26	26	0
2	Đất đai	2	0	2	0	1	1	0	0	1	1	0
3	Xây dựng	6	0	6	0	5	3	2	0	1	1	0
4	Lao động	233	54	178	1	193	91	102	0	40	40	0
5	Quy hoạch	3	0	2	1	2	1	1	0	1	1	0
XVIII	TTHC do Thanh tra tỉnh tiếp nhận, giải quyết TTHC	25	0	25	0	25	0	25	0	0	0	0
1	Khiếu nại	2	0	2	0	2	0	2	0	0	0	0
2	Tố cáo	8	0	8	0	8	0	8	0	0	0	0
3	Xử lý đơn KNPA	18	0	18	0	18	0	18	0	0	0	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
4	Tiếp công dân	7	0	7	0	7	0	7	0	0	0	0
	TỔNG A	55.911	5.695	44.856	5.360	47.484	22.298	25.185	1	8.427	8.425	2
B	Tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND cấp huyện (13 đơn vị cấp huyện)											
1	UBND thành phố Hà Tĩnh	1625	475	1058	92	1526	1317	209	0	99	99	0
2	UBND thị xã Hồng Lĩnh	881	378	379	124	712	0	711	1	169	169	0
3	UBND thị xã Kỳ Anh	1184	942	156	86	1068	0	1068	0	116	116	0
4	UBND huyện Kỳ Anh	1179	35	1125	19	1143	183	931	29	36	36	0
5	UBND huyện Cẩm Xuyên	2118	172	1619	327	1969	40	1926	3	149	146	3
6	UBND huyện Thạch Hà	1753	251	1238	264	1190	1114	76	0	563	563	0
7	UBND huyện Lộc Hà	6728	588	5605	535	6336	5337	999	0	392	392	0
8	UBND huyện Can Lộc	1754	446	1005	303	1531	1417	114	0	223	223	0
9	UBND huyện Nghi Xuân	1039	5	795	239	788	422	366	0	251	251	0
10	UBND huyện Đức Thọ	1115	488	393	234	1002	0	1001	1	113	113	0
11	UBND huyện Hương Sơn	909	112	652	145	641	522	119	0	268	268	0
12	UBND huyện Vũ Quang	283	210	47	26	262	262	0	0	21	21	0
13	UBND huyện Hương Khê	796	425	147	224	678	161	517	0	118	118	0
	TỔNG B	21.364	4.527	14.219	2.618	18.846	10.775	8.037	34	2.518	2.515	3
C	Tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND cấp xã (216 đơn vị cấp xã)											
1	Cấp xã, phường thành phố Hà Tĩnh	13316	1531	11754	31	13246	11524	1715	7	70	70	0
2	Cấp xã, phường thị xã Hồng Lĩnh	4233	278	3865	90	4198	4193	0	5	35	35	0
3	Cấp xã, phường thị xã Kỳ Anh	4908	1759	3137	12	4859	0	4821	38	49	49	0
4	Cấp xã huyện Kỳ Anh	10631	449	10060	122	10554	1476	9027	51	77	75	2

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận			Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính							
5	Cấp xã huyện Cẩm Xuyên	15039	326	14584	129	14841	3545	11294	2	198	198
6	Cấp xã huyện Thạch Hà	19902	477	19396	29	19797	9117	10680	0	105	105
7	Cấp xã huyện Lộc Hà	3834	63	3302	469	3776	1892	1881	3	58	58
8	Cấp xã huyện Can Lộc	10745	1608	9114	23	10703	9273	1430	0	42	42
9	Cấp xã huyện Nghi Xuân	9882	3276	6507	99	9823	3913	5910	0	59	59
10	Cấp xã huyện Đức Thọ	5516	151	5298	67	5444	0	5408	36	72	10
11	Cấp xã huyện Hương Sơn	9810	3140	6648	22	9797	6335	3462	0	13	13
12	Cấp xã huyện Vũ Quang	2927	10	2911	6	2912	187	2725	0	15	15
13	Cấp xã huyện Hương Khê	13072	81	12961	30	12952	2582	10370	0	120	120
TỔNG C		123.815	13.149	109.537	1.129	122.902	54.037	68.723	142	913	849
TỔNG A+B+C		201.090	23.371	168.612	9.107	189.232	87.110	101.945	177	11.858	11.789
											69

Biểu số II.01b /VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH (TTHC) TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo: Quý 3/Năm 2021
(Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021)

- **Đơn vị báo cáo:**
UBND tỉnh Hà Tĩnh.
- **Đơn vị nhận báo cáo:**
Văn phòng Chính phủ.

Đơn vị tính: TTHC, VB.

STT	Tên dự thảo văn bản QPPL được đánh giá tác động của TTHC	Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động					Số lượng TTHC được quy định tại văn bản (sau khi ban hành)	
		Tổng số TTHC được đánh giá tác động	TTHC được quy định mới	TTHC được sửa đổi, bổ sung	TTHC được bãi bỏ	TTHC được giữ nguyên	Tổng số TTHC được quy định	Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành văn bản
(1)	(2)	(3) = (4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Quyết định của UBND cấp tỉnh	0	0	0	0	0	0	0
II	Nghị quyết định của HĐND cấp tỉnh	0	0	0	0	0	0	0
	TỔNG SỐ	0	0	0	0	0	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Biểu số II.02c/VPCP/KSTT

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
QUY ĐỊNH TẠI TẠI DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM
PHÁP LUẬT CỦA ĐỊA PHƯƠNG
Kỳ báo cáo: Quý 3/Năm 2021
(Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021)

- **Đơn vị báo cáo:**
UBND tỉnh Hà Tĩnh.
- **Đơn vị nhận báo cáo:**
Văn phòng Chính phủ.

Đơn vị tính: TTHC, VB.

STT	Tên cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo	Tổng số		Số lượng TTHC được thẩm định theo tên loại VBQPPL			
		TTHC	VBQPPL	Quyết định của UBND	Nghị quyết của HĐND	Số lượng TTHC	Số lượng VB QPPL
(1)	(2)	(3) = (5)+(7)	(4) = (6)+(8)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Quyết định của UBND tỉnh	0	0	0	0	0	0
2	Nghị quyết của HĐND tỉnh	0	0	0	0	0	0
TỔNG SỐ		0	0	0	0	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Biểu số
II.03b/VPCP/KSTT

KẾT QUẢ CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẠI ĐỊA PHƯƠNG
Kỳ báo cáo: Quý 3/Năm 2021
(Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021)

- Đơn vị báo cáo:
UBND tỉnh Hà Tĩnh.
- Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng Chính phủ.

I. CÔNG BỐ DANH MỤC TTHC, CÔNG KHAI TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA TRUNG ƯƠNG

Đơn vị tính: TTHC, VB

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết định công bố	Số lượng văn bản QPPL quy định TTHC được công bố	Số lượng TTHC đã được công bố				Số lượng TTHC đã được công khai/ không công khai		Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tính đến thời điểm báo cáo
				Tổng số	TTHC quy định mới	TTHC sửa đổi, bổ sung	TTHC bãi bỏ	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (Công khai)	Bãi bỏ hoặc thay thế (Không công khai)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	0	5	0	5	0	5	0	106 (cấp tỉnh 65, cấp huyện 36, cấp xã 5)
2	Sở Ngoại vụ	1	0	4		4	0	4	4	5 (cấp tỉnh 5, cấp huyện 0, cấp xã 0)
3	Sở Nông nghiệp và PTNT	2	0	27	0	27	0	27	0	133 (cấp tỉnh 106, cấp huyện 19, cấp xã 8)

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết định công bố	Số lượng văn bản QPPL quy định TTHC được công bố	Số lượng TTHC đã được công bố				Số lượng TTHC đã được công khai/ không công khai		Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tính đến thời điểm báo cáo
				Tổng số	TTHC quy định mới	TTHC sửa đổi, bổ sung	TTHC bãi bỏ	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (Công khai)	Bãi bỏ hoặc thay thế (Không công khai)	
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	0	2	2	0	0	2	0	140 (cấp tỉnh 117, cấp huyện 18, cấp xã 5)
5	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	3	0	33	7	23	3	30	3	123 (cấp tỉnh 61, cấp huyện 11, cấp xã 9, liên thông các cấp 42)
6	Sở Tư pháp	2	0	73	0	73	0	73	0	227 (cấp tỉnh 123, cấp huyện 30, cấp xã 43, liên thông các cấp 31)
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	0	22	0	22	0	22	3	178 (cấp tỉnh 148, cấp huyện 27, cấp xã 3)
8	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	0	5	0	5	0	5	0	159 (cấp tỉnh 117, cấp huyện 13, cấp xã 3, liên thông các cấp 26)
9	Sở Giao thông vận tải	1	0	3	0	3	0	3	0	121 (cấp tỉnh 97, cấp huyện 15, cấp xã 9)

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết định công bố	Số lượng văn bản QPPL quy định TTHC được công bố	Số lượng TTHC đã được công bố				Số lượng TTHC đã được công khai/ không công khai		Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tính đến thời điểm báo cáo
				Tổng số	TTHC quy định mới	TTHC sửa đổi, bổ sung	TTHC bãi bỏ	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (Công khai)	Bãi bỏ hoặc thay thế (Không công khai)	
10	Sở Nội vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	123 (cấp tỉnh 93, cấp huyện 34, cấp xã 15, liên thông các cấp 19)
11	Sở Tài chính	0	0	0	0	0	0	0	0	48 (cấp tỉnh 25, cấp huyện 14, cấp xã 9)
12	Sở Khoa học và CN	0	0	0	0	0	0	0	0	42 (cấp tỉnh 42, cấp huyện 0, cấp xã 0)
13	Sở Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	136 (cấp tỉnh 132, cấp huyện 1, cấp xã 0, liên thông 3)
14	Sở Thông tin và TT	0	0	0	0	0	0	0	0	43 (cấp tỉnh 37, cấp huyện 6, cấp xã 0)
15	Sở Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	50 (cấp tỉnh 39, cấp huyện 11, cấp xã 0)

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết định công bố	Số lượng văn bản QPPL quy định TTHC được công bố	Số lượng TTHC đã được công bố				Số lượng TTHC đã được công khai/ không công khai		Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tính đến thời điểm báo cáo
				Tổng số	TTHC quy định mới	TTHC sửa đổi, bổ sung	TTHC bãi bỏ	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (Công khai)	Bãi bỏ hoặc thay thế (Không công khai)	
16	Sở Công Thương	0	0	0	0	0	0	0	0	113 (cấp tỉnh 96, cấp huyện 17, cấp xã 0)
17	Thanh tra tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	14 (cấp tỉnh 5, cấp huyện 5, cấp xã 4)
18	Ban Quản lý KKT tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	49
TỔNG CỘNG		13	0	174	9	135	3	144	10	1853

II. CÔNG BỐ, CÔNG KHAI TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Biểu số
II.05b/VPCP/KSTT

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẢN ÁNH,
KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ
HÀNH VI HÀNH CHÍNH CỦA BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA
PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo: Quý 3/Năm 2021
(Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021)

- **Đơn vị báo cáo:**
UBND tỉnh Hà Tĩnh.
- **Đơn vị nhận báo cáo:**
Văn phòng Chính phủ.

Đơn vị tính: Số PAKN.

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận				Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai	
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận	Đã xử lý				Đang xử lý					
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính		Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung	Theo thời điểm tiếp nhận	Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính		
(1)	(2)	(3) =(4)+(5) =(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)= (9)+(10) =(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)= (14)+(15)	(14)	(15)	(16)
1	Sở Công Thương	1	0	1	0	1	1	0	1	0	1	0	0	0	1
2	Sở Y tế	1	0	1	0	1	1	0	1	0	1	0	0	0	0
3	UBND huyện	1	0	1	0	1	0	0	0	0	1	0	1	0	0

	Hương Sơn														
4	UBND huyện Lộc Hà	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0
5	UBND huyện Hương Khê	1	0	1	0	1	1	0	1	0	1	0	0	0	1
6	Công an tỉnh	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0
TỔNG CỘNG		6	0	6	0	6	3	0	3	0	3	3	0	3	2

**Biểu số II.08/VPCP/KSTT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI
TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo: Quý 3/Năm 2021
(Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021)

- **Đơn vị báo cáo:**
UBND tỉnh Hà Tĩnh.
- **Đơn vị nhận báo cáo:**
Văn phòng Chính phủ

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
DVCTT DO UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI (Bao gồm DVC TT do Thủ tướng Chính phủ giao)								
I	CẤP TỈNH	920	920/sở, ban, ngành	5695		913	5695	1
II	CẤP HUYỆN	124	124/13 huyện	4527		124	4527	1
III	CẤP XÃ	53	53/216 xã, phường, thị trấn	13149		53	13149	1
TỔNG CỘNG		1097		22371		1090	22371	